

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày: 10/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ- TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Kiều Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tâm

2. Ông Lê Văn Lil

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hoài, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Trọng P**, sinh năm 1999 tại Đông Hải, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha, mẹ ruột: Không xác định được; cha nuôi ông Trịnh Văn S, sinh năm 1962 và mẹ nuôi là Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/4/2021, bị Công an huyện Đ xử phạt số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác”. Bị khởi tố ngày 02/4/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 02/12/2020, Trịnh Trọng P là con nuôi Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961, nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu kêu bà L đưa tiền chuộc điện thoại nhưng bà L không đưa. Do tức giận P dùng tay đánh vào lưng bà L rồi đi vào phòng ngủ của mình lấy một chai nhựa dung tích 1,5 lít chứa đầy nước ném vào tủ đựng quần áo làm kính bên hông tủ bị vỡ. Lại nhặt chai nước lên rồi hỏi bà L có đưa tiền chuộc điện thoại cho P không nhưng bà L vẫn không đưa nên P cầm chai nước đi ra phía trước nhà và ném vào tủ đựng ly làm 02 kính tủ bị vỡ hoàn toàn. P tiếp tục nhặt chai nước lên rồi hỏi bà L có đưa tiền chuộc điện thoại cho P không thì bà L vẫn không đưa, nên P cầm chai nước đi đến trước cửa phòng ngủ của bà L và ném chai nước vào cửa phòng làm kính cửa bị vỡ. Sau đó, P mở cửa phòng ngủ của bà L và đi vào lục lọi, tìm kiếm tiền. Bà L sợ P tìm thấy tiền nên chạy vào phòng ngủ đến hộp tủ trang điểm lấy số tiền 11.000.000 đồng cầm trên tay phải. Bị cáo P thấy bà L cầm tiền nên xô bà ngã lên giường, nằm trong tư thế nghiêng người về bên phải, tay phải bà L cầm tiền đặt dưới chân phải để che lại, bị cáo dùng răng cắn vào chân phải của bà L để bà đau đưa tiền cho bị cáo nhưng bà L dẫn không đưa. Bị cáo P dùng tay lật bà L nằm nghiêng người sang trái rồi dùng tay lấy tiền trên tay bà L bỏ vào túi quần sau rồi đi ra khỏi phòng. Bà L năn nỉ bị cáo trả lại tiền và dùng tay nắm vào lưng quần của bị cáo P để giữ P lại. Bị cáo P dùng tay đánh, xô ngã bà L và có hành vi ném điện thoại của ông Trịnh Văn S, sinh năm 1962, là cha nuôi của bị cáo xuống bộ ván tại nhà sau làm màn hình điện thoại bị hư hỏng rồi bỏ đi. Số tiền 11.000.000 đồng chiếm đoạt của bà Liên, bị cáo P đã sử dụng 2.000.000 đồng, trong đó: 1.700.000 đồng chuộc điện thoại, 300.000 đồng tiêu xài cá nhân. Ngày 15/3/2021, P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lúc 23 giờ 46 phút ngày 02/12/2020 đối với Bà Nguyễn Thị L ghi nhận: Vùng lưng bên trái bị sưng bầm, kích thước: 11cm x 13cm; mặt ngoài bắp tay trái bị sưng bầm, kích thước 9cm x 5cm; mặt ngoài bắp tay phải bị sưng bầm, kích thước: 12cm x 7cm; đầu gối chân phải có vết răng hình tròn và sưng bầm, kích thước 6cm x 4cm.

- Tại Bản kết luận giá trị tài sản số: 11/HD ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận tại thời điểm ngày 02/12/2020: 01 màn hình cảm ứng điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo A31 có giá 800.000 đồng; 01 cửa tủ quần áo, loại kính thường có giá 104.000 đồng; 01 kính phòng ngủ của bà

Liên, loại kính hoa văn có giá 115.000 đồng; 02 kính cửa tủ đựng ly có giá 194.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 1.213.000 đồng.

Tại cáo trạng số 52/CT – VKS – KSĐT ngày 14/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đtruy tố bị cáo Trịnh Trọng P tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng P phạm tội “Cướp tài sản”
- Áp dụng khoản 1 Điều 168, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng P từ 03 năm – 04 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận đầy đủ về tài sản, phần bồi thường, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Trọng P đã khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 02/12/2020 tại Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Bị cáo Trịnh Trọng P có hành vi hăm dọa và ngay sau đó dùng vũ lực tấn công vào người Bà Nguyễn

Thị L, sinh năm 1961 làm cho bà L lâm vào tình trạng không thể tự vệ được rồi chiếm đoạt số tiền 11.000.000 đồng.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lúc 23 giờ 46 phút ngày 02/12/2020 đối với Bà Nguyễn Thị L ghi nhận: Vùng lưng bên trái bị sưng bầm, kích thước: 11cm x 13cm; mặt ngoài bắp tay trái bị sưng bầm, kích thước 9cm x 5cm; mặt ngoài bắp tay phải bị sưng bầm, kích thước: 12cm x 7cm; đầu gối chân phải có vết răng hình tròn và sưng bầm, kích thước 6cm x 4cm.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó cáo trạng số 52/CT – VKS – KSĐT ngày 14/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đtruy tố bị cáo Trịnh Trọng P về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, không những làm ảnh hưởng đến cuộc sống của bị hại mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, gây mất an ninh tại địa phương, bất bình trong nhân dân, vì vậy vụ án cần phải được xét xử tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần có mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[2.3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên xử bị cáo bằng mức khởi điểm của khung của hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trịnh Trọng P xét thấy có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và việc áp dụng hình phạt chính đã đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy về tội danh và hình phạt là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Tuy nhiên, trong vụ án này chưa đủ chứng cứ chứng minh bị cáo “có tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng” như cáo trạng đã truy tố nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà L đã nhận số tiền bồi thường không cầu yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử xét đây đây là sự tự nguyện của bị hại nên ghi nhận, không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng người bị hại không yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng, nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chai nhựa màu xanh, nắp chai màu trắng, chai nhựa có kích thước chiều cao 33 cm, chu vi nơi rộng nhất là 29 cm, đường kính nắp chai là 2,3 cm. Tình trạng chai: Xuất hiện nhiều vết mộp, vết rách trên thân chai và đáy chai.

- 03 (ba) gói niêm phong theo biên bản niêm phong, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lúc 20 giờ 55 phút ngày 02/12/2020 địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, thành phần tham gia biên bản gồm: Nguyễn Trọng Ân, Nguyễn Phú Hoài, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Tuyền.

[7] Bị cáo P còn có hành vi dùng chai nhựa chứa đầy nước chọi vào tủ kính với mục đích uy hiếp tinh thần nhằm cưỡng đoạt tài sản. Do các hành vi này diễn ra liên tục về mặt thời gian và hành vi khách quan của bị cáo P nhằm chiếm đoạt cho bằng được tài sản của bà L đây là hành vi đã chuyển hóa thành tội phạm cướp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý bị cáo P về tội Cưỡng đoạt tài sản là phù hợp.

[8] Đối với thương tích của Bà Nguyễn Thị L và tài sản bị hư hỏng. Do bà không đồng ý đi giám định thương tích, không có yêu cầu khởi tố đối với hành vi gây thương tích cho bà L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý hình sự là có phù hợp.

Đối với giá trị tài sản bị hư hỏng dưới 2.000.000 đồng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý hình sự là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Trọng P phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng P 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa màu xanh, nắp chai màu trắng, chai nhựa có kích thước chiều cao 33 cm, chu vi nơi rộng nhất là 29 cm, đường kính nắp chai là 2,3 cm. Tình trạng chai: Xuất hiện nhiều vết móp, vết rách trên thân chai và đáy chai.

- 03 (ba) gói niêm phong theo biên bản niêm phong, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lúc 20 giờ 55 phút ngày 02/12/2020 địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, thành phần tham gia biên bản gồm: Nguyễn Trọng Ân, Nguyễn Phú Hoài, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Thị Tuyền.

(Hiện các vật chứng đang được chi cục thi hành án dân sự huyện Đ) quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Trọng P phải nộp số tiền 200.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đ;
- Thi hành án HS Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm

